TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ

Số: 21/2018/QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

N, ngày 01 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2017/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị C - Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 4A, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Đỗ Xuân M - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 4A, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/02/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Đỗ Xuân M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Đỗ Xuân M.

- Về con: Chị C và anh M có 01 con chung Đỗ Minh Q, sinh ngày 06/12/2008. Anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; chị C có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ kể từ tháng 02/2018 đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Chị C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ và quyền sử dụng đất: Chị C và anh M không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị C phải nộp 150.000đ tiền án phí DSST và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2015/0006493 ngày 16/10/2017. Chấp nhận chị C đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu hồ sơ 1, VP1, TH11.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình